

KẾT LUẬN

HỘI NGHỊ LẦN THỨ MƯỜI BA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XVII về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Hội nghị lần thứ Mười Ba, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII tổ chức ngày 25/11/2023 cơ bản tán thành nội dung Báo cáo số 133-BC/BCSD ngày 21/11/2023 về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2024 do Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình; kết luận bổ sung, nhấn mạnh một số nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023

Năm 2023, năm thứ ba thực hiện nghị quyết đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; thương mại và đầu tư toàn cầu sụt giảm. Trong nước, trong tỉnh, nhiều khó khăn, thách thức từ những yếu tố bất lợi bên ngoài và hạn chế, bất cập nội tại kéo dài nhiều năm bộc lộ rõ hơn... ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống Nhân dân. Với sự nỗ lực, cố gắng của Đảng bộ, chính quyền, quân và dân¹, cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh; sự quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ của Trung ương; tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023 của tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực trên các lĩnh vực:

1. Nền kinh tế của tỉnh tiếp tục phục hồi, tăng trưởng. Trong 09 chỉ tiêu chủ yếu đề ra², có 07/09 chỉ tiêu đạt và vượt³; 02/09 chỉ tiêu chưa đạt⁴. Tốc độ tăng trưởng GRDP cả năm đạt 6,68%; GRDP bình quân đầu người đạt 70,97 triệu đồng/người. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục có chuyển biến tích cực, tốc độ tăng trưởng đạt 5,41%; năng suất, sản lượng của hầu hết các loại cây trồng, vật nuôi đều tăng; sản lượng lương thực có hạt đạt trên 30 vạn tấn, vượt 15,38% chỉ tiêu kế hoạch. Các chương trình mục tiêu Quốc gia được quan tâm chỉ đạo thực hiện⁵. Tốc

¹ Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức nhiều phiên làm việc với các sở, ngành, địa phương để tập trung định hướng, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Qua đó, ban hành trên 40 thông báo kết luận về lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh; HĐND tỉnh đã ban hành 116 nghị quyết, trong đó có 29 nghị quyết quy phạm pháp luật; UBND tỉnh và các sở ban ngành cấp tỉnh, các địa phương đã tích cực làm việc, tranh thủ sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và các địa phương để huy động nguồn lực tập trung thúc đẩy phát triển.

² Tại Kết luận số 372-KL/TU, ngày 06/12/2022.

³ Chỉ tiêu đạt: Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 6,68% (kế hoạch 6,5 - 7%); Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về nông thôn mới: 73/101, đạt 72,3%, đạt kế hoạch; Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,15%, đạt kế hoạch; Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,2% (kế hoạch từ 1 - 1,5%), đạt kế hoạch; Tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 49,8% (kế hoạch từ 49,7 - 49,8%), đạt kế hoạch. Chỉ tiêu vượt: Chỉ tiêu về thu nhập bình quân đầu người 70,79 triệu/người (kế hoạch 67 - 69 triệu đồng/người); chỉ tiêu tạo việc làm mới thực hiện được: 13.245/12.000, vượt 10,4% so với kế hoạch.

⁴ Chỉ tiêu chưa đạt: Thu ngân sách nhà nước ước thực hiện được 3800 tỷ đồng/4.050 tỷ đồng, đạt 93,8% kế hoạch; Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước thực hiện được 24.220 tỷ đồng/27.000 tỷ đồng, đạt 89,7% kế hoạch.

⁵ Hiện đã có 69/101 xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 68,3%; trong đó có 09 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; bình quân tiêu chí toàn tỉnh là 14,58 tiêu chí/xã (hiện nay bình quân toàn quốc là 16,9 tiêu chí/xã). Dự kiến đến cuối năm 2023, sẽ có 74/101 xã đạt chuẩn nông thôn

độ tăng trưởng ngành công nghiệp đạt 7,95%⁶, trong đó, ngành công nghiệp năng lượng tái tạo tiếp tục được quan tâm kêu gọi đầu tư phát triển⁷. Thương mại dịch vụ từng bước phục hồi, tốc độ tăng trưởng đạt 6,41%⁸. Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đang tiếp tục hoàn chỉnh để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Các dự án trọng điểm được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, nhất là công tác giải phóng mặt bằng⁹. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội tiếp tục được củng cố phát triển, đạt kết quả rõ nét, nhất là tổ chức thành công các ngày lễ kỷ niệm lớn và được đánh giá cao¹⁰. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách người có công, bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp. Đời sống Nhân dân được cải thiện tốt hơn. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm 1,2%. Chất lượng khám, chữa bệnh tiếp tục được cải thiện. Lĩnh vực lao động, việc làm chuyên biến tích cực. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại được củng cố và tăng cường, an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, công tác dân tộc, tôn giáo được bảo đảm. Hoàn thành xuất sắc diễn tập khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự tỉnh năm 2023.

2. Bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh vẫn có những khó khăn, hạn chế: Thu ngân sách nhà nước và tổng vốn đầu tư toàn xã hội, giải ngân đầu tư công¹¹ đạt thấp so với kế hoạch; môi trường và khả năng hấp thụ vốn còn hạn chế. Công tác giải phóng mặt bằng vẫn khó khăn, bất cập nội tại kéo dài nhiều năm¹²; một số vướng mắc về thủ tục đầu tư, vật liệu san lấp... chậm được tháo gỡ. Các dự án trọng điểm của tỉnh¹³ tiến độ còn chậm. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, thu hút đầu tư nước ngoài kết quả chưa cao. Một số quy hoạch tiến độ triển khai chậm¹⁴. Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Khả năng thực

mới (chiếm tỷ lệ 73,26%), trong đó có 12 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (chiếm tỷ lệ 11,8%). Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội được chỉ đạo triển khai đồng bộ; đã kịp thời thực hiện các chính sách hỗ trợ chương trình; triển khai thực hiện 02 dự án lĩnh vực y tế (Dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Quảng Trị, 09 Trung tâm y tế tuyến huyện và 07 trạm y tế tuyến xã, tỉnh Quảng Trị có 09 dự án thành phần và 01 dự án lĩnh vực giao thông (dự án Đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị- đoạn từ nút giao đường Nguyễn Hoàng đến Nam cầu sông Hiếu).

⁶ Trong đó, ngành khai khoáng tăng 1,15%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,88%; sản xuất và phân phối điện tăng 21,7%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,9%

⁷ Dự kiến đến hết năm 2023, có thêm 02 dự án điện gió đưa vào vận hành thương mại với tổng công suất 60MW; 10 dự án tổng công suất 394MW dự kiến đưa vào vận hành giai đoạn 2024 - 2025.

⁸ Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 30.704 tỷ đồng, tăng 15,1% so với năm 2022 và đạt 95,9% kế hoạch.

⁹ Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 24/3/2023 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác giải phóng mặt bằng triển khai các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Thành lập Ban Chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng tỉnh. Kết quả giải phóng mặt bằng của dự án Khu công nghiệp Quảng Trị đã đạt 99,25%, phần đầu khởi công trong tháng 12/2023; dự án cao tốc Cam Lộ - Vạn Ninh: Đã bàn giao mặt bằng đạt 76,33%; dự án Cảng Mỹ Thủy giai đoạn 1 đã giải phóng mặt bằng đạt 85%, phần đầu khởi công vào đầu năm 2024; dự án Cảng hàng không Quảng Trị đã phê duyệt FS, hồ sơ mời thầu và đấu thầu đã mở thầu.

¹⁰ Lễ hội Thống nhất non sông và Khai trương mùa du lịch Quảng Trị năm 2023; Lễ kỷ niệm 50 năm ngày ra mắt Trụ sở Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Tổ chức kỷ niệm 55 năm Chiến thắng Khe Sanh - giải phóng huyện Hướng Hóa gắn với Liên hoan nghệ thuật quần chúng “Rừng xanh vang tiếng Ta Lư” tỉnh Quảng Trị, lần thứ V - năm 2023; Kỷ niệm 50 năm ngày Chủ tịch Cuba Fidel Castro thăm vùng giải phóng tỉnh Quảng Trị (tháng 9/1973 - tháng 9/2023); Kỷ niệm 100 năm ngày sinh Đại tướng Đoàn Khuê (29/10/1923-29/10/2023) và các hoạt động kỷ niệm khác.

¹¹ Tính đến ngày 31/10/2023, kết quả giải ngân của tỉnh Quảng Trị đạt 48,77% so với số vốn được giao

¹² Nhất là công tác giải phóng mặt bằng dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 9 đoạn từ ngã tư Sông đến Cửa Việt

¹³ Dự án Khu công nghiệp Quảng Trị, Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông – Tây, Cảng biển Mỹ Thủy; Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 9 đoạn từ Cửa Việt đến Quốc lộ 1...

¹⁴ Điều chỉnh quy hoạch chung Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị; điều chỉnh quy hoạch chung Khu Thương mại đặc biệt Lao Bảo; Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, các quy hoạch vùng huyện, quy hoạch đô thị...

hiện một số chỉ tiêu, mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 khó đạt như: tốc độ tăng trưởng kinh tế; thu nhập bình quân đầu người; trở thành trung tâm năng lượng miền Trung...

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2024

Năm 2024 là năm có ý nghĩa quan trọng, năm tăng tốc để hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Kế hoạch 5 năm 2021- 2025. Bên cạnh thuận lợi cơ bản, những khó khăn, hạn chế của nền kinh tế đang là rào cản cho sự phát triển, đòi hỏi các cấp, các ngành phải hành động quyết liệt, hiệu quả hơn, phát huy hơn nữa sức sáng tạo và nỗ lực, cố gắng của cộng đồng doanh nghiệp và người dân, tạo sự phát triển mạnh mẽ và vững chắc hơn trong thời gian tới. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 thống nhất tập trung một số nội dung sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; tiếp tục xây dựng, bổ sung, điều chỉnh hoàn chỉnh các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội có liên quan, quy hoạch đô thị, quy hoạch vùng huyện... Đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư. Phát triển đồng bộ lĩnh vực văn hóa, đảm bảo an sinh xã hội. Tăng cường quản lý tài nguyên, đất đai, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Tiếp tục thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; quyết liệt phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội, xây dựng khối đoàn kết thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 6,5 - 7%; GRDP bình quân đầu người đạt từ 75 -77 triệu đồng; tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 3.901 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 2.951 tỷ đồng; tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 26.500 tỷ đồng; tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về nông thôn mới đạt tỷ lệ 76,2%; tạo việc làm mới 12.500 lao động; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,2%; tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1,0-1,5%; tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 49,6 - 49,7%.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3.1. Tập trung hoàn thành và triển khai có hiệu quả Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch đô thị, vùng nông thôn, quy hoạch sử dụng đất; đồng thời đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, phê duyệt các quy hoạch đang triển khai: Điều chỉnh quy hoạch chung Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị; lập quy hoạch phân khu xây dựng Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị (giai đoạn 3); điều chỉnh quy hoạch chung Khu Thương mại đặc biệt Lao Bảo gắn với định

hướng phát triển Khu Kinh tế thương mại xuyên biên giới chung Lao Bảo- Đen-sa-vẳn... Chú trọng công tác công bố, cấm mốc và quản lý quy hoạch gắn với đẩy mạnh công tác xúc tiến, thu hút đầu tư.

3.2. Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đã được xác định theo Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ. Triển khai các giải pháp để hiện thực hóa mục tiêu phấn đấu đến năm 2025 Quảng Trị “trở thành tỉnh có trình độ thuộc nhóm trung bình cao của cả nước” đã được Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 xác định.

Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công, tài chính công 5 năm, giai đoạn 2021 - 2025. Tích cực tìm các giải pháp thúc đẩy phát triển sản xuất, tạo lập, nuôi dưỡng nguồn thu; rà soát, hướng dẫn các thủ tục khâu trừ thuế để tăng nguồn thu cho ngân sách địa phương. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và công tác thanh tra, kiểm tra trong việc quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và chủ đầu tư dự án. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước; quản lý chặt chẽ thu, chi ngân sách, đảm bảo thu ngân sách nhà nước đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí.

3.3. Tiếp tục thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu Quốc gia. Trọng tâm là huy động hiệu quả các nguồn vốn cho đầu tư phát triển tập trung tháo gỡ vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, đảm bảo giải ngân vốn đạt kế hoạch. Tập trung triển khai các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh¹⁵. Rà soát, hỗ trợ, tháo gỡ, khó khăn vướng mắc đối với các dự án chậm tiến độ; đồng thời, kiên quyết thu hồi các dự án không có khả năng triển khai.

Thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo lộ trình được phê duyệt; đẩy mạnh việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang công ty cổ phần; phát triển kinh tế tư nhân; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động, quy mô của kinh tế tập thể.

Tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững gắn với bảo quản, chế biến, đóng gói và công nhận sản phẩm OCOP; tổ chức sản xuất theo chuỗi đối với các sản phẩm chủ lực. Trước mắt, tập trung chỉ đạo tốt sản xuất vụ Đông Xuân năm 2023 - 2024 và nông sản phục vụ Tết Giáp Thìn năm 2024. Tập trung chỉ đạo rà soát, huy động các nguồn lực, hỗ trợ đạt chuẩn nông thôn mới huyện Vĩnh Linh trước tháng 8 năm 2024, các huyện Triệu Phong, Hải Lăng, Gio Linh trước năm 2025. Chỉ đạo các địa phương củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới đã đạt.

Để hoàn thành

¹⁵ Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, Cảng hàng không Quảng Trị, Bến cảng Mỹ Thủy, đường cao tốc Cam Lộ - Lao Bảo; Dự án đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà; Đường nối đường Hồ Chí Minh nhánh Đông với đường Hồ Chí Minh nhánh Tây; Dự án Bến cảng Mỹ Thủy; Trung tâm điện khí LNG; dự án KCN Quảng Trị; dự án KCN Tây Bắc Hồ Xá; dự án Quốc lộ 15D; Cửa khẩu Quốc tế La Lay và dự án băng chuyền tải than qua cửa khẩu Quốc tế La Lay...

Rà soát, đánh giá các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn, có kế hoạch xây dựng đạt chuẩn hệ thống xử lý nước thải. Kêu gọi thu hút các dự án đầu tư có công nghệ tiên tiến. Triển khai xây dựng các dự án năng lượng tái tạo đã được phê duyệt quy hoạch. Hỗ trợ, tạo điều kiện để các nhà đầu tư nghiên cứu và triển khai đầu tư các dự án tại Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, làng nghề. Tăng cường và nâng cao chất lượng quản lý quy hoạch và xây dựng, đặc biệt là quy hoạch xây dựng đô thị. Tiếp tục đầu tư, mở rộng các nhà máy cấp nước đô thị, cấp nước cho các khu cụm công nghiệp, khu kinh tế thương mại, khu dịch vụ du lịch; mở rộng diện cấp nước sạch cho vùng nông thôn.

Phát triển thương mại nông thôn; thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực thương mại - dịch vụ, kiểm tra, kiểm soát thị trường, ổn định giá cả, hoạt động tín dụng; quy hoạch, thu hút, xúc tiến đầu tư các trung tâm dịch vụ logistic, các trung tâm kho vận, công nghiệp chế biến.... Phát triển hoạt động xuất nhập khẩu tại các cửa khẩu quốc tế Lao Bảo và La Lay, thúc đẩy các hoạt động thương mại biên giới; tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành Trung ương thực hiện các bước tiếp theo triển khai chủ trương của Bộ Chính trị, Chính phủ về thí điểm Khu Kinh tế thương mại xuyên biên giới chung Lao Bảo - Đèn-sa-vắn; gắn với đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư để sớm đưa Khu Kinh tế thương mại xuyên biên giới chung Lao Bảo – Đèn-sa-vắn đi vào hoạt động.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn. Nghiên cứu có cơ chế thí điểm phát triển du lịch trên đất nông nghiệp đối với hoạt động du lịch cộng đồng. Tăng cường liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh trong khu vực Miền Trung - Tây nguyên và các thành phố lớn như Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng.

3.5. Đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính; cải thiện các chỉ số PCI, PAR INDEX, PAPI, SIPAS... nhất là tập trung các giải pháp về cải thiện và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Tăng cường công tác phối hợp trong thanh tra, kiểm tra hoạt động của các doanh nghiệp và nhà đầu tư. Kiên quyết xử lý, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc, sơ trách nhiệm, chậm trễ... ảnh hưởng đến nhiệm vụ chung.

3.6. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội; công tác tôn giáo, dân tộc; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới.

Tập trung chuẩn bị và tổ chức tốt các ngày lễ kỷ niệm và sự kiện quan trọng trên địa bàn tỉnh¹⁶. Quan tâm hơn nữa đến việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc; ưu tiên đầu tư xây dựng, nâng cấp và cải tạo hệ thống thiết chế văn hoá cơ sở.

Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Xây dựng và triển khai Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến năm 2045; Triển khai thực hiện các đề án liên quan lĩnh vực giáo dục giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030¹⁷.

Đẩy mạnh phát triển thị trường khoa học và công nghệ, phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Hoàn thiện và tổ chức hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, “Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”; Chương trình “Phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030”.

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; tăng cường công tác y tế dự phòng. Chủ động phòng ứng phó với các tình huống dịch bệnh mới có thể xảy ra.

Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với gia đình liệt sỹ, thương binh và người có công với cách mạng. Tiếp tục quan tâm chăm lo và triển khai thực hiện tốt các chương trình, đề án của Chính phủ và chính sách của địa phương đối với vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3.7. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai. Hoàn thành hồ sơ địa chính, khoáng sản; bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. Tiếp tục rà soát, kiểm tra và kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về môi trường.

Chú trọng công tác quản lý, xác nhận nguồn gốc đất, dữ liệu đất đai; quản lý khai thác vật liệu xây dựng, nhất là vật liệu đất đắp. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, rà soát các dự án đã được cấp chủ trương đầu tư, giao đất, cho thuê đất nhưng không triển khai thực hiện, chậm tiến độ, sử dụng không hiệu quả... để có giải pháp xử lý. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng.

3.8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đảm bảo kỷ luật, kỷ cương, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm của người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp; thực hiện nghiêm túc, thận trọng, khả thi, hiệu quả việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025. Đẩy mạnh công tác xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là các lĩnh vực dễ xảy ra tiêu

¹⁶ Trong đó có Lễ hội với thông điệp Hòa bình tỉnh Quảng Trị 2024, 80 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam.

¹⁷ Đề án “Quy định về xã hội hóa bể bơi và phổ cập chương trình dạy bơi cho học sinh phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 - 2030”.

cực. Thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu. Nâng cao vai trò lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, trách nhiệm của hệ thống chính trị và người đứng đầu trong chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

3.9. Tiếp tục củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn kết chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, lợi ích quốc gia. Chỉ đạo đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm hình sự, các tệ nạn xã hội; có giải pháp hữu hiệu làm giảm tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí; tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ, phòng cháy chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, phòng chống thiên tai. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác đấu tranh, ngăn chặn hoạt động vận chuyển, tang trữ, mua bán và sử dụng trái phép các chất ma túy. Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội để triển khai có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kết luận này, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cụ thể hóa để triển khai thực hiện.

2. Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp tổ chức quán triệt và thực hiện Kết luận.

3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc thực hiện Kết luận; định kỳ tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Kết luận này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng (b/c),
- BCS đảng Chính phủ (b/c),
- Ban Kinh tế Trung ương,
- VPTW Đảng, VP Chính phủ,
- Vụ địa phương I, VPTW,
- Các Vụ ĐP tại Đà Nẵng, Đảng ủy QK4,
- Đảng đoàn HĐND, BCS đảng UBND tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể CT cấp tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



Lê Quang Tùng